

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày: 10/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Quốc Hội

Ông: Nguyễn Thanh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

C X T, sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1974 tại: Xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B. Nơi cư trú: Bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Sách; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông C V A (đã chết) và bà C Th H, sinh năm 1941; vợ, con: Không có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/7/2020 cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

Chị C Th Ng – sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B.

- Những người làm chứng:

1. Anh C X L – sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B

2. Anh C X H – sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B

3. Anh C Qu – sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản H L, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B

4. Cháu C Ng Th – sinh năm 2008 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B

5. Cháu C A Đ – sinh năm 2010 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B

6. Anh Đ V T – sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ H, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 03/7/2020 C X T ngồi uống rượu tại quán sửa xe của C X H tại bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B cùng với C Qu trú tại bản H L, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B, C X L trú tại bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B. Đến khoảng 17h cùng ngày, C X T đi về nhà tại bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B. Khi về đến nhà thì C X T thấy 03 (ba) con bò đang ăn gạo và muối trong xô tại nhà bếp. Thấy vậy, C X T dùng tay phải lấy một con dao bầu dài 36cm, mũi dao nhọn đặt trên bàn trong nhà bếp đi đến chỗ con bò đực, lông màu vàng nâu đậm một nhát vào cổ con bò rồi rút dao ra. Cả ba con bò bỏ chạy ra ngoài vườn. Khi chạy đến khu vực khe suối R M thuộc bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Qu B thì con bò bị C X T đâm vào cổ bị chết và được người dân phát hiện vào lúc 18h cùng ngày.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KLĐG – HĐĐG ngày 17/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Minh Hóa, kết luận: Giá trị của con bò khi còn sống là: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Giá trị lúc con bò còn sống là 15.000.000 đồng, sau khi bị thương thương lái mua với giá 8.000.000 đồng. Ngày 03/8/2020 C X T đã tự bồi thường thiệt hại 7.000.000 đồng cho chị C Th Ng nên chị Ng không yêu cầu gì thêm.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ:

- 01 (một) con dao bầu dài 36cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 24cm, phần cán dao làm bằng gỗ dài 12cm, phần mũi dao bị cong. Dao đã qua sử dụng.

- 01 (một) con bò đực 03 năm tuổi, lông màu vàng nâu đã chết.

Qua điều tra, con bò trên là của chị C Th Ng. Nên vào ngày 03/7/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã lập biên bản trao trả chủ sở hữu là chị C Th Ng.

Cáo trạng số 31/CT-VKSMH ngày 12/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo C X T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo C X T từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi và xử lý vật chứng.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Khoảng 17 giờ ngày 03/7/2020 tại nhà của C X T ở bản L N, xã H S, huyện M H, tỉnh Q B, C X T đã có hành vi dùng dao đâm hủy hoại tài sản là 01 con bò gây thiệt hại 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) đối với chị C Th Ng ở cùng bản.

Tại phiên tòa bị cáo C X T đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo C X T phạm tội “Hủy hoại tài

sản” được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là hành vi phạm tội có tính chất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe, giáo dục chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo C X T có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

Tình tiết tăng nặng: không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được lỗi lầm của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Bị cáo là người dân tộc sách nhận thực pháp luật còn hạn chế, trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại nên tại phiên tòa người bị hại xin xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo là đủ tính răn đe và cho bị cáo thấy được tính khoan hồng của Pháp luật Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự giác bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xem xét.

Vật chứng vụ án:

Ngày 03/7/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã lập biên bản trao trả chủ sở hữu là chị C Th Ng 01 (một) con bò đực 03 năm tuổi, lông màu vàng nâu đã chết. Việc xử lý vật chứng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng sau là hung khí phạm tội:

- 01 (một) con dao bầu dài 36cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 24cm, phần cán dao làm bằng gỗ dài 12cm, phần mũi dao bị cong. Dao đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày

13/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

[7] Về án phí: Bị cáo C X T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo C X T phạm tội: “Hủy hoại tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo C X T.

Xử phạt bị cáo C X T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày 10/9/2020. Giao bị cáo cho UBND xã H S, huyện M H, tỉnh Q B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo C X T không quá thời hạn từ khi tuyên án cho đến khi bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng sau:

- 01 (một) con dao bầu dài 36cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 24cm, phần cán dao làm bằng gỗ dài 12cm, phần mũi dao bị cong. Dao đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo C X T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm (10/9/2020), đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

(đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

